CÔNG TY CỔ PHẦN
ỐNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE
VIET NAM GERMANY STEEL PIPE JOINT STOCK COMPANY

Số: 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ-VGP
No. 02/2026/NQ-DHDCĐ-VGP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Phú Thọ, ngày 23 tháng 11 năm 2026
Phu Tho, 23 November 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE
RESOLUTION OF GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
VIET NAM GERMANY STEEL PIPE JOINT STOCK COMPANY

V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty VGP

Re: Approval of the amendment and supplementation of VGP Company's business lines

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*

  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its amending, supplementing documents, and implementation guidelines;

- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*

  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its amending, supplementing documents, and implementation guidelines;

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE;*

  Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company;

- *Căn cứ Tờ trình số 01/2026/TTr-ĐHĐCĐ-VGP của Hội đồng quản trị ngày 30 tháng 10 năm 2026 về việc Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty VGP;*

Người ký: CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE
Email: vgpthuy@gmail.com
Thời gian ký: 23.11.2026 15:06:35 +07:00

Pursuant to Proposal No. 01/2026/TTr-DHDCD-VGP of the Board of Directors dated 30 October 2026 regarding the Approval of the amendment and supplement of VGP Company's business lines;

- *Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số .../2026/BBKP-VGP do Ban Kiểm phiếu lập ngày 23 tháng 11 năm 2026.*

Pursuant to Vote Counting Minutes No. ... /2026/BBKP-VGP prepared by the Vote Counting Committee on 23 November 2026.

QUYẾT NGHỊ

HEREBY RESOLVES

ĐIỀU 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

ARTICLE 1. Approval of the amendment and supplementation of the Company's business lines

1.1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh:

Addition of business lines:

STT *No.*	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung *Business Lines to Be Added*	Mã ngành *VSIC code*
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại *Wholesale of metals and metal ores* Chi tiết: *Details:* - Bán buôn quặng kim loại - *Wholesale of metal ores* - Bán buôn sắt, thép - *Wholesale of iron, steel* - Bán buôn kim loại khác - *Wholesale of other metals* Loại trừ: Kim loại quý, đá quý và các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối *Excluding: Precious metals, gemstones, and goods on the List*	4672

STT *No.*	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung ***Business Lines to Be Added***	Mã ngành *VSIC code*
	of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not entitled to exercise export, import, and distribution rights	
2	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự *Hotel and similar accommodation services*	5510
3	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác *Other short-stay accommodation services*	5520
4	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng *Other real estate activities on a fee or contract basis* Chi tiết: *Details:* - Hoạt động tư vấn và quản lý nhà ở và quyền sử dụng đất ở; *- Consultancy and management of residential housing and residential land use rights;* - Hoạt động tư vấn và quản lý nhà và quyền sử dụng đất không để ở; *- Consultancy and management of non-residential buildings and land use rights;* - Hoạt động bất động sản khác chưa được phân vào đâu trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. *- Other real estate activities not elsewhere classified on a fee or contract basis.* Loại trừ: Hoạt động đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng bất động sản *Excluding: Real estate auction activities, land use right auction activities*	6829
5	Hoạt động liên quan đến du lịch khác	7990

STT *No.*	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung ***Business Lines to Be Added***	Mã ngành *VSIC code*
	Other tourism-related activities	

Lý do: Các ngành, nghề kinh doanh bổ sung tại Mục 1.1 thay thế cho các ngành, nghề kinh doanh được loại bỏ tại Mục 1.2 theo mã ngành VSIC và nội dung chi tiết ngành, nghề kinh doanh quy định tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg.

Reason: The business lines added under Section 1.1 replace the business lines removed under Section 1.2 in accordance with the VSIC codes and the detailed descriptions of business lines prescribed under Decision No. 36/2025/QD-TTg.

1.2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh:

Removal of business lines:

STT *No.*	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký ***Business Lines to Be Removed from the Registered List***	Mã ngành *VSIC Code*
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại *Wholesale of metals and metal ores* Chi tiết: *Details:* - Bán buôn quặng kim loại *- Wholesale of metal ores* - Bán buôn sắt, thép *- Wholesale of iron, steel* - Bán buôn kim loại khác *- Wholesale of other metals* Loại trừ: Kim loại quý, đá quý và các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối *Excluding: Precious metals, gemstones, and goods on the List of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not entitled to exercise export, import, and*	4662

STT *No.*	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký ***Business Lines to Be Removed from the Registered List***	Mã ngành *VSIC Code*
	distribution rights	
2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày *Short-stay accommodation services*	5510
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất *Real estate consultancy, brokerage, auction, land use right auction* Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất *Details: Real estate consultancy, brokerage, land use rights* Loại trừ: Đấu giá bất động sản *Excluding: Real estate auction*	6820
4	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch *Reservation services and related support activities for promotion and tour organization* Loại trừ: Dịch vụ đưa khách du lịch từ Việt Nam ra nước ngoài *Excluding: Outbound tour operator services from Vietnam*	7990

Lý do: Các ngành, nghề kinh doanh được loại bỏ tại Mục 1.2 được thay thế bằng các ngành, nghề kinh doanh bổ sung tại Mục 1.1 nhằm cập nhật mã ngành VSIC và nội dung chi tiết ngành, nghề kinh doanh tương ứng theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg.

Reason: *The business lines removed under Section 1.2 are replaced by the business lines added under Section 1.1 to update the corresponding VSIC codes and detailed descriptions of business lines in accordance with Decision No. 36/2025/QD-TTg.*

1.3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh:

Amendment to the Detailed Descriptions of Business Lines:

STT *No.*	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết ***Business Lines with Amended Detailed Descriptions***	Mã ngành *VSIC code*
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê *Real estate business, land use right owned, used, or leased* Chi tiết: Kinh doanh bất động sản theo quy định tại Điều 9 Luật Kinh doanh Bất động sản 2023 *Details: Real estate business pursuant to Article 9 of the Law on Real Estate Business 2023* Loại trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng *Excluding: Investment in construction of cemetery infrastructure for transfer of land use rights attached to infrastructure*	6810

Lý do: Tên và nội dung chi tiết ngành, nghề kinh doanh tại Mục 1.3 được cập nhật theo mã ngành VSIC và nội dung ngành, nghề kinh doanh tương ứng quy định tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg.

Reason: *The names and detailed descriptions of the business lines under Section 1.3 are updated in accordance with the corresponding VSIC codes and descriptions of business lines prescribed under Decision No. 36/2025/QD-TTg.*

1.4. Trong trường hợp nội dung ngành, nghề kinh doanh sau điều chỉnh có sự khác biệt về thuật ngữ, ngôn ngữ theo yêu cầu của Cơ quan đăng ký kinh doanh thì Đại hội đồng cổ đông đồng ý tinh chỉnh, điều chỉnh các thuật ngữ đó tương ứng vào Điều 4 của Điều lệ Công ty VGP.

In the event that the descriptions of the business lines, as amended, require changes in terminology or wording at the request of the Business Registration Authority, the GMS agrees that the corresponding terminology or wording in Article 4 of VGP Company's Charter may be refined or adjusted accordingly.

ĐIỀU 2. Thông qua việc triển khai thực hiện

ARTICLE 2. Approval of implementation

a. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty (i) được phép quyết định điều chỉnh, sửa đổi các ngành, nghề kinh doanh của Công ty VGP trong trường hợp vẫn còn các ngành, nghề khác (nếu có) trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công

ty VGP chưa phù hợp với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg); (ii) được phép quyết định tinh chỉnh, điều chỉnh các thuật ngữ vào Điều 4 của Điều lệ Công ty VGP trong trường hợp nội dung ngành, nghề kinh doanh sau điều chỉnh có sự khác biệt về thuật ngữ, ngôn ngữ theo yêu cầu của Cơ quan đăng ký kinh doanh.

To authorize the Board of Directors of the Company to: (i) decide on adjustments or amendments to VGP Company's business lines in the event that any other business lines (if any) stated in VGP Company's Enterprise Registration Certificate remain inconsistent with the Vietnam Standard Industrial Classification (promulgated together with Decision No. 36/2025/QD-TTg); and (ii) decide on refinements or adjustments to the terminology or wording in Article 4 of VGP Company's Charter in the event that the descriptions of the business lines, as amended, require changes in terminology or wording at the request of the Business Registration Authority.

b. Giao Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật triển khai các thủ tục liên quan để đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty VGP tại cơ quan có thẩm quyền theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật, ban hành Điều lệ sửa đổi (nếu có).

To assign the General Director – Legal Representative to carry out all relevant procedures with the competent authorities for registration of the amendments to VGP Company's business lines in accordance with the approval of the GMS and applicable laws, and to issue the amended Charter (if any).

ĐIỀU 3. Điều khoản thi hành

ARTICLE 3. Implementation Provisions

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 11 năm 2026. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy trình của Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE.

This Resolution takes effect from 23 November 2026. The Board of Directors of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company shall be responsible for organizing and directing the implementation of this Resolution in accordance with applicable laws, the Company's Charter, and the regulations and procedures of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company.

Nghị quyết được lập thành một (01) bản gốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa bản tiếng Việt và bản tiếng Anh, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

This Resolution is prepared in one (01) original copy in Vietnamese and English. In the event of any conflict or discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

Nghị quyết được gửi cho tất cả cổ đông của Công ty Cổ phần Ống thép Việt – Đức VG PIPE thông qua Website: vgpipe.com.vn./.

This Resolution shall be made available to all shareholders of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company through the Company's website at vgpipe.com.vn./.

Nơi nhận/Recipients:

- *UBCK NN (để báo cáo);/ SSC (for reporting)*
- *Sở GDCK TP. Hà Nội (để báo cáo);/ HNX (for reporting)*
- *Các TV HĐQT, Ban TGĐ, Ban KS (để thực hiện)/ BOD members, BOM, Supervisory Board (for implementation);*
- *Website Công ty (thay cho thông báo)/ Company's Website (in lieu of notice);*
- *Lưu: HCNS/ Archived: HR-Admin.*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/
FOR AND ON BEHALF OF THE GMS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/
CHAIRPERSON OF THE BOD

M.S.D.N:2500267703-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE
KCN BÌNH XUYÊN - T. PHÚ THỌ

Nguyễn Thị Thanh Thủy

CÔNG TY CP ỐNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE

VIET NAM GERMANY STEEL PIPE JOINT STOCK COMPANY

Số/ *No.*: 08./2026/BBKP-VGP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Independence - Freedom - Happiness

Phú Thọ, ngày 23 tháng 11 năm 2026

Phu Tho, 23 November 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

VOTE COUNTING MINUTES OF SHAREHOLDERS OF VIET NAM GERMANY STEEL PIPE JOINT STOCK COMPANY BY WAY OF WRITTEN SHAREHOLDERS' CONSULTATION

I. THÔNG TIN CÔNG TY/*COMPANY INFORMATION*

Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE**

Company Name : ***VIET NAM GERMANY STEEL PIPE JOINT STOCK COMPANY***

Địa chỉ trụ sở chính : Khu công nghiệp Bình Xuyên, xã Xuân Lãng, tỉnh Phú Thọ

Head Office Address : *Binh Xuyen Industrial Zone, Xuan Lang Commune, Phu Tho Province*

GCNĐKDN số : 2500267703 do Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 31/01/2007

ERC No. : *2500267703 first issued by the Phu Tho Department of Finance on January 31, 2007*

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, MỤC ĐÍCH VÀ VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN/ *TIME, LOCATION, PURPOSE, AND MATTERS SUBJECT TO WRITTEN SHAREHOLDERS' CONSULTATION*

1. Thời gian: 10 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2026.

   Time: 10 a.m., 23 November, 2026.

2. Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE ("Công ty VGP"), Khu công nghiệp Bình Xuyên, xã Xuân Lãng, tỉnh Phú Thọ.

   Location: Head Office of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company ("VGP Company"), Binh Xuyen Industrial Zone, Xuan Lang Commune, Phu Tho Province.

3. Mục đích lấy ý kiến và nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: Hội đồng quản trị ("HĐQT") của Công ty VGP tổ chức việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Tờ trình số 01/2026/TTr-

ĐHĐCĐ-VGP ngày 30 tháng 10 năm 2026 về việc Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty *(như tài liệu đính kèm)*.

Purpose and matters subject to the Written Shareholders' Consultation: The Board of Directors ("BOD") of VGP Company conducts the Written Shareholders' Consultation to approve the amendment and supplementation of the Company's business lines in accordance with Proposal No. 01/2026/TTr-DHDCD-VGP dated 30 October 2026 regarding the Approval of the Amendment and Supplementation of the Company's Business Lines (as attached hereto).

III. THỦ TỤC TIẾN HÀNH/ *PROCEDURES*

1. Hội đồng quản trị gồm có:

The Board of Directors consists of:

a. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Chủ tịch HĐQT;

Ms. Nguyen Thi Thanh Thuy - Chairwoman of the BOD;

b. Ông Lê Quốc Khánh - Phó Chủ tịch HĐQT;

Mr. Le Quoc Khanh - Vice Chairman of the BOD;

c. Ông Nguyễn Hữu Thể - Ủy viên HĐQT;

Mr. Nguyen Huu The - BOD Member;

d. Ông Nguyễn Trọng Đắc - Ủy viên HĐQT;

Mr. Nguyen Trong Dac - BOD Member;

e. Ông Bùi Văn Hiệu - Ủy viên HĐQT;

Mr. Bui Van Hieu - BOD Member;

f. Ông Nguyễn Văn Đức - Ủy viên HĐQT;

Mr. Nguyen Van Duc - BOD Member;

g. Ông Lưu Công Huy - Ủy viên HĐQT.

Mr. Luu Cong Huy - BOD Member.

2. Ban Kiểm Phiếu gồm có:

The Vote Counting Committee consists of:

a. Ông Nguyễn Hữu Thể - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty, Trưởng Ban Kiểm Phiếu;

Mr. Nguyen Huu The - BOD Member, General Director - Legal Representative of the Company, Head of the Vote Counting Committee;

b. Ông Nguyễn Trọng Đắc - Ủy viên HĐQT, Thư ký thực hiện việc kiểm phiếu.

Mr. Nguyen Trong Dac - BOD Member, Secretary conducting vote counting.

3. Ban giám sát và chứng kiến kiểm phiếu gồm có:

***Persons Supervising and Witnessing the Vote Counting*:**

- Bà Vũ Thị Sơn – Trưởng Ban kiểm soát, thay mặt Ban Kiểm soát, giám sát và chứng kiến việc kiểm phiếu.

  Ms. Vu Thi Son – Head of the Supervisory Board, on behalf of the Supervisory Board, supervising and witnessing vote counting.

IV. CÁC THÔNG TIN CHUNG/*GENERAL INFORMATION*

1. Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE: **615.241.550.000 đồng** *(Bằng chữ: Sáu trăm mười lăm tỷ hai trăm bốn mươi mốt triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).*

   *Charter Capital of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company: **615,241,550,000** VND (In words: Six hundred and fifteen billion, two hundred and forty-one million, five hundred and fifty thousand Vietnamese dong).*

2. Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE: **61.524.155 cổ phần**. Trong đó:

   *Total number of shares of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company: **61,524,155 shares**. Of which:*

   - Cổ phần phổ thông: 61.524.155 cổ phần;

     Ordinary shares: 61,524,155 shares;

   - Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần (không có quyền biểu quyết).

     Preference shares: 0 shares (non-voting).

3. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 61.524.155 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.

   Total number of voting shares: 61,524,155 shares, representing 100% of the total voting rights.

4. Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết: 6.939 cổ đông, đại diện cho 100% tổng số phiếu biểu quyết theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền số VNMEETVSDV024069/VSDVGSZX do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày 27 tháng 10 năm 2026.

   Total number of shareholders entitled to vote: 6,939 shareholders, representing 100% of the total voting rights, as recorded in the Consolidated List of Securities Holders Entitled to Exercise Rights No. VNMEETVSDV024069/VSDVGSZX prepared by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) on October 27, 2026.

V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN/*VOTE COUNTING RESULTS*

1. Mỗi (01) cổ đông nhận được một (01) Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản ("**Phiếu Ý Kiến**") từ Công ty VGP. Trên Phiếu Ý Kiến có ghi số cổ phần sở hữu của cổ đông tương ứng với số phiếu được biểu quyết. Mỗi (01) cổ phần tương ứng với một (01) phiếu biểu quyết.

   Each shareholder received one (01) Written Shareholders' Consultation Ballot (the "Ballot") from VGP Company. The Ballot specifies the number of shares held by the

relevant shareholder, corresponding to the number of voting rights exercisable by such shareholder. Each one (01) share carries one (01) voting right.

2. Tổng số Phiếu Ý Kiến đã gửi cho cổ đông: 6.939 phiếu, đại diện/sở hữu 61.524.155 cổ phần phổ thông, tương ứng 61.524.155 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.

   Total number of Ballots sent to shareholders: 6,939 Ballots, representing 61,524,155 ordinary shares, corresponding to 61,524,155 voting rights and accounting for 100% of the total voting rights.

3. Số Phiếu Ý Kiến cổ đông gửi về: 22 phiếu, đại diện/sở hữu 31.100.065 cổ phần, chiếm 50,55% tổng số phiếu biểu quyết, trong đó:

   Number of Ballots returned by shareholders: 22 Ballots, representing 31,100,065 shares and accounting for 50.55% of the total voting rights, of which:

   a. Số Phiếu Ý Kiến hợp lệ: 22 phiếu, đại diện cho 31.100.065 cổ phần.

      Valid Ballots: 22 Ballots, representing 31,100,065 shares.

   b. Số Phiếu Ý Kiến không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần.

      Invalid Ballots: 0 Ballots, representing 0 shares.

4. Số Phiếu Ý Kiến cổ đông không gửi về: 6.917 phiếu, tương ứng 30.424.090 cổ phần, chiếm 49,45% tổng số phiếu biểu quyết.

   Number of Ballots not returned by shareholders: 6,917 Ballots, representing 30,424,090 shares and accounting for 49.45% of the total voting rights.

VI. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN/ *VOTING RESULTS ON THE MATTER SUBJECT TO CONSULTATION*

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty VGP và việc triển khai thực hiện theo Tờ trình số 01/2026/TTr-ĐHĐCĐ-VGP ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Approval of the amendment and supplementation of VGP Company's business lines and the implementation thereof in accordance with Proposal No. 01/2026/TTr-DHDCD-VGP dated 30 October 2026 of the Board of Directors regarding the Approval of the Amendment and Supplementation of the Company's Business Lines.

Kết quả biểu quyết/*Voting result*:

STT *No.*	Loại phiếu biểu quyết *Voting Option*	Số Phiếu Ý Kiến *Number of Ballots*	Tổng số phiếu biểu quyết *Total Number of Votes*	Tỷ lệ/Tổng số phiếu biểu quyết (%) *Percentage of Total Votes (%)*
1	Tán thành/*In favor*	22	31.100.065	50,55%

2	Không tán thành/*Against*	0	0	0%
3	Không có ý kiến/*Abstain*	0	0	0%
Tổng cộng/*Total:*		**22**	**31.100.065**	50,55%

⇨ **Căn cứ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, nội dung này được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ là 50,55% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết.**

Pursuant to applicable laws and the Company's Charter, this matter is approved by the General Meeting of Shareholders with affirmative votes representing 50.55% of the total voting rights of all shareholders entitled to vote.

VII. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA/*APPROVED MATTERS*

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

Based on the vote counting results, the GMS approved the following matters:

1. **Nội dung 1:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE và việc triển khai thực hiện theo Tờ trình số 01/2026/TTr-ĐHĐCĐ-VGP ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty *(như tài liệu đính kèm)*.

   Matter 1: *Approval of the amendment and supplementation of the business lines of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company and the implementation thereof in accordance with Proposal No. 01/2026/TTr-DHDCD-VGP dated 30 October 2026 of the Board of Directors regarding the Approval of the Amendment and Supplementation of the Company's Business Lines (as attached hereto).*

VIII. KẾT LUẬN/ *CONCLUSION*

1. Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút (trưa) cùng ngày. Biên bản kiểm phiếu là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông ban hành nghị quyết thông qua các nội dung lấy ý kiến.

   The vote counting was completed at 12 p.m. (noon) on the same day. These Vote Counting Minutes shall serve as the basis for the GMS to adopt resolutions approving the matters submitted for shareholders' consultation.

2. Toàn thể các thành viên Ban Kiểm Phiếu nhất trí 100% thông qua nội dung Biên bản, cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung Biên bản kiểm phiếu và ký tên dưới đây.

   All members of the Vote Counting Committee unanimously approve the contents of these Minutes and shall be jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the information contained in these Vote Counting Minutes and hereby sign below.

3. Biên bản kiểm phiếu được lập thành hai (02) bản gốc, lưu tại Văn phòng Công ty. Biên bản kiểm phiếu được gửi cho tất cả cổ đông của Công ty CP Ống thép Việt – Đức VG PIPE thông qua Website: vgpipe.com.vn./.

These Vote Counting Minutes shall be made in two (02) originals and kept at Company Office. These Vote Counting Minutes shall be made available to all shareholders of Viet Nam Germany Steel Pipe Joint Stock Company through the Company's website at: vgpipe.com.vn./.

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRPERSON OF THE BOARD OF DIRECTORS

NGUYỄN THỊ THANH THỦY

Người giám sát việc kiểm phiếu
Supervisor of Vote Counting
Trưởng Ban Kiểm Soát
Head of the Supervisory Board

VŨ THỊ SƠN

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
HEAD OF THE VOTE COUNTING COMMITTEE

NGUYỄN HỮU THỂ

Thư ký Ban Kiểm Phiếu
Secretary of the Vote Counting Committee

NGUYỄN TRỌNG ĐẮC